

Số: /QĐ-UBND

Việt Yên, ngày tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Quản thể văn hóa, thể thao huyện Việt Yên (bổ sung) – đợt 2

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về giá đất; số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai; số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Thông tư: số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyên mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; số 37/TT-BTNMT 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 quy định chi tiết nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành luật đất đai; số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định của UBND tỉnh Bắc Giang: số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 về việc Ban hành Quy định về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 02/7/2020 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ của UBND tỉnh về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định Số 70/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 72/2021/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc Ban hành Quy định Bảng giá đất giai đoạn 2022 - 2024 tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Công văn số 2815/SNN-KHTC ngày 28/12/2022 của Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn về việc Công bố đơn giá tài sản trên đất là cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất 06 tháng đầu năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Công văn số 80/UBND-KT ngày 10/1/2023 của UBND huyện Việt Yên về việc áp dụng đơn giá tài sản trên đất là cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất 06 tháng đầu năm 2023 trên địa bàn huyện; Công văn số 62/SXD-KT&VLXD ngày 09/1/2023 của Sở xây dựng về việc công bố đơn giá bồi thường tài sản là nhà, công trình kiến trúc gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh từ ngày 01/01/2023; Công văn số 110/UBND-VP ngày 11/1/2023 về việc áp dụng đơn giá bồi thường, tài sản là nhà, công trình kiến trúc gắn liền với đất trên địa bàn huyện 6 tháng đầu năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 27/3/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Việt Yên; Quyết định 355/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc Phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của huyện Việt Yên;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 04/10/2022 của HĐND tỉnh Bắc Giang về việc thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất; các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng sang mục đích khác năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 15/12/2020 của HĐND huyện Việt Yên về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án nhóm B thực hiện giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Việt Yên; Nghị Quyết số 04/NQ-HĐND ngày 15/01/2022 của HĐND huyện Việt Yên về việc điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư một số dự án nhóm B trên địa bàn huyện Việt Yên;

Căn cứ Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 09/02/2023 của UBND huyện Việt Yên về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường đất nông nghiệp trồng cây hàng năm khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Quần thể văn hóa, thể thao huyện Việt Yên (bổ sung);

Căn cứ Thông báo số 16/TB-UBND ngày 06/01/2023 của UBND huyện Việt Yên về việc thu hồi đất để thực hiện dự án: Quần thể văn hóa thể thao huyện Việt Yên (bổ sung);

Căn cứ vào Biên bản thẩm định hồ sơ thu hồi đất, phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Quần thể văn hóa thể thao huyện Việt Yên (bổ sung)- đợt 2 của Hội đồng bồi thường GPMB huyện;

Theo đề nghị tại Tờ trình số 507/TTr-TNMT ngày 08/6/2023 của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường; Sau khi xin ý kiến các ông (bà) Thành viên UBND huyện tại Văn bản số 2198/UBND-VP ngày 10/6/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB để thực hiện dự án: Quần thể văn hóa thể thao huyện Việt Yên (bổ sung)- đợt 2 với những nội dung cụ thể như sau:

I. Phạm vi ảnh hưởng của dự án:

1. Thu hồi: 689,2 m² (*Sáu trăm tám mươi chín phẩy hai mét vuông*) đất nông nghiệp chuyên trồng lúa nước của 02 hộ gia đình, cá nhân sử dụng ổn định được giao theo tiêu chuẩn định suất năm 1992 giao lại theo chủ trương dồn điền đổi thửa năm 2015 – 2016 đã được cấp GCNQSD đất;

2. Địa điểm: Tại xứ đồng Khanh De, Vàng - Lại Dạ tổ dân phố Văn Xá, thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

II. Phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB

Tổng giá trị phương án: 192.296.400 đồng (*Bằng chữ: Một trăm chín mươi hai triệu, hai trăm chín mươi sáu nghìn, bốn trăm đồng*). Trong đó:

1. Kinh phí bồi thường về đất: 35.838.400 đồng

- Bồi thường đối với đất nông nghiệp trồng cây hàng năm của các hộ sử dụng ổn định; diện tích là 689,2 m², đơn giá bồi thường là 52.000 đồng/m².

Thành tiền: 689,2 m² x 52.000 đồng/m² = 35.838.400 đồng.

2. Kinh phí bồi thường hoa màu, tài sản trên đất: 7.753.800 đồng

2.1. Bồi thường tài sản là cây trồng hàng năm trên đất: 6.547.400 đồng

- Bồi thường hoa màu trên đất là cây trồng hàng năm; diện tích là 689,2 m²; đơn giá bồi thường là 9.500 đồng/m²

Thành tiền: 689,2 m² x 9.500 đồng/m² = 6.547.400 đồng.

2.2. Hỗ trợ tài sản xây dựng trên đất đủ điều kiện bồi thường, hỗ trợ bằng 80% đơn giá: 1.206.400 đồng

- Hỗ trợ đối với tường xây gạch papanh 130mm; số lượng 5,2 m²; đơn giá 290.000 đồng/m².

Thành tiền: 5,2 m² x 290.000 đồng/m² x 80% = 1.206.400 đồng.

3. Các khoản hỗ trợ: 117.907.200 đồng, gồm:

3.1. Hỗ trợ ổn định đời sống và ổn định sản xuất: 6.892.000 đồng

Hỗ trợ đối với 689,2 m² đất nông nghiệp sử dụng ổn định; đơn giá hỗ trợ 10.000 đồng/m².

Thành tiền: 689,2 m² x 10.000 đồng/m² = 6.892.000 đồng.

3.2. Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm: 107.515.200 đồng

- Hỗ trợ đối với 689,2 m² đất nông nghiệp trồng cây hàng năm sử dụng ổn định; đơn giá hỗ trợ bằng 3 lần giá đất nông nghiệp: 52.000 đồng/m² x 3 lần = 156.000 đồng/m².

Thành tiền: 689,2 m² x 156.000 đồng/m² = 107.515.200 đồng.

3.3. Hỗ trợ đào tạo nghề: 3.500.000 đồng

Diện tích giao ruộng cho 01 định xuất của tổ dân phố Văn Xá là 660,0 m², mức diện tích tính hỗ trợ bằng 70% diện tích giao ruộng tương ứng là 462,0 m².

Tổng số lao động được hỗ trợ là 01 lao động; mức hỗ trợ: 3.500.000 đồng/LĐ.

Thành tiền: 01 lao động x 3.500.000 đồng/LĐ = 3.500.000 đồng.

4. Kinh phí hỗ trợ bàn giao mặt bằng sớm (khuyến khích tiến độ bàn giao mặt bằng): 27.568.000 đồng

Số hộ gia đình, cá nhân đủ điều kiện nhận hỗ trợ 02 hộ gia đình, cá nhân có đất nông nghiệp trồng cây hàng năm sử dụng ổn định với diện tích là 689,2 m², mức hỗ trợ là 40.000 đồng/m².

Thành tiền: 689,2 m² x 40.000 đồng/m² = 27.568.000 đồng

5. Kinh phí tổ chức thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng (không quá 2% kinh phí bồi thường, hỗ trợ): 3.229.000 đồng

Thành tiền: (35.838.400 đồng + 7.753.800 đồng + 117.907.200 đồng) x 2% = 3.229.000 đồng

(Có biểu phương án chi tiết kèm theo)

Điều 2.

1. Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường giải phóng mặt bằng Công ty TNHH Tài nguyên và Môi trường Hoàng Minh có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn Bích Động nơi có đất nhà nước thu hồi giao Quyết định này đến từng tổ chức, hộ gia đình, cá nhân; trường hợp tổ chức, hộ gia đình, cá nhân không nhận Quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; tổ chức niêm yết công khai Quyết định này theo quy định.

2. Trung tâm phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện có trách nhiệm phối hợp với các cơ có liên chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo phương án được phê duyệt trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

3. Banbientap_vietyen@bacgiang.gov.vn huyện có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên trang thông tin điện tử của UBND huyện Việt Yên.

Điều 3.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Các cơ quan: Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Quản lý đô thị, Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao, Chi cục Thuế khu vực Việt Yên – Hiệp Hòa; Trung tâm phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện, Công ty TNHH Tài nguyên và Môi trường Hoàn Minh, UBND thị trấn Bích Động và các hộ gia đình, cá nhân có tên trong Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Trung tâm PTQĐ và CCN huyện (01 bản);
- Công ty TNHH Tài nguyên và Môi trường Hoàng Minh (01 bản);
- Phòng Tài nguyên & Môi trường (01 bản);
- banbientap_vietyen@bacgiang.gov.vn;
- LĐVP, CVTH.
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hoàng Bách